

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC NÔNG**  
Số 57/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 07 tháng 07 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh như sau:

1. Sở Nội vụ;
2. Sở Tư pháp;
3. Sở Kế hoạch và Đầu tư;
4. Sở Tài chính;
5. Sở Công Thương;
6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
7. Sở Giao thông vận tải;
8. Sở Xây dựng;
9. Sở Tài nguyên và Môi trường;
10. Sở Thông tin và Truyền thông;
11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
12. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
13. Sở Khoa học và Công nghệ;
14. Sở Giáo dục và Đào tạo;





## 2. Thành Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức, đơn vị của sở theo quy định của pháp luật.

b) Dự thảo quyết định, chỉ thị có hiệu lực trên toàn quyền hạn hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được giải quyết; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giải đáp, theo dõi thi hành pháp luật và các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về giám định, đăng ký, cấp giấy phép, văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi quản lý nhà nước quản lý của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ thuộc các lĩnh vực quản lý của cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế về ngành, lĩnh vực quản lý và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ.

10. Kiểm tra, thanh tra theo ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách đối với tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và theo cơ phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, phòng chuyên môn thuộc ngành vụ, sở chuyên và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở theo hướng dẫn chung của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

12. Quản lý sử dụng tài máy, tài sản công khác, cơ cấu ngành công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo cơ phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

13. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Thực hiện công tác đường lối, báo cáo-định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ, cơ quan ngang Bộ.

15. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức của sở**

Cơ cấu tổ chức của sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh gồm có:

1. Văn phòng;
2. Thanh tra;
3. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ;
4. Chi cục;
5. Đơn vị sự nghiệp công lập.

Kiểm soát trình của cơ cấu tổ chức của sở theo quy định tại Khoản 2, 4 và 5 của Điều này. Bộ máy Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có Công Thông tin điện tử.

#### **Điều 5. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu sở**

1. Người đứng đầu sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là Giám đốc sở) chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở;

2. Cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi chung là Phó Giám đốc sở) là người giúp Giám đốc sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc sở vắng mặt, một Phó Giám đốc sở được Giám đốc sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của sở. Số lượng Phó-Giám đốc sở không quá 02 người.

3. Vụ trưởng, viên trưởng, đầu đơn vị, báo chuyên, khoa trưởng, kỹ thuật, chủ trì chuyên, nghiệp vụ và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc sở và Phó-Giám đốc sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Chế độ làm việc của sở và trình nhiệm của Giám đốc sở**

1. Sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc theo chế độ 02 trường và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo ngay lập tức tập trung dân chủ.

2. Cán bộ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở ban hành Quy chế làm việc của sở và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Giám đốc sở chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương và các công việc được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phân công hoặc ủy quyền không thuộc công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của chính là Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với những việc đã vượt quá thẩm quyền hoặc đồng thẩm quyền nhưng không đủ khả năng và điều kiện để giải quyết thì Giám đốc sở phải chủ động làm việc với Giám đốc sở có liên quan để hoàn thành hồ sơ trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; thực hiện các nhiệm vụ, công việc giải và chịu trách nhiệm khi đã xảy ra thêm những, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình.

4. Giám đốc sở có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Bộ, cơ quan ngang Bộ và tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố và cấp trên cấp tài liệu của thành phố của Hội đồng nhân dân tỉnh và Hội đồng nghị của cơ trí, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và những vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp với các Giám đốc sở khác, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

5. Bộ phận, viên chức cấp Trưởng và Phó của cấp Trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo quy định.

## **CHƯƠNG III** **TỔ CHỨC CÁC SỞ THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

### **Điều 7. Các cơ quan và chức năng của các**

#### **1. Sở Nội vụ**

Thực hiện, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Tổ chức bộ máy; vị trí việc làm; biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; chế độ hành chính, chế độ chế độ công vụ, công chức, chức quyền địa phương; địa giải hành chính, cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn hóa, thể thao và các nước; các giáo; công tác thanh niên; thi đua - khen thưởng.

#### **1. Sở Tư pháp**

Thực hiện, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát tài vụ hành chính; phổ biến, giáo dục pháp luật;

pháp chế; công chúng, chính thực; mỗi con một; trọng tài thương mại; bộ tiêu quốc gia; lý lịch tư pháp; hội thương nhà nước; luật sư, tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; giám định tư pháp; báo giải cơ sở; báo địa phương; quản lý công tác thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Tổng hợp quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; và chiến lược, nhiệm vụ và đề xuất về cơ cấu, chính sách quản lý kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài ở địa phương; quản lý ngoài lãnh vực phát triển chính thức (ODA), ngoài vốn trợ phát chính phủ, đầu tư, đồng lý kinh doanh; tổng hợp và đánh giá, nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân.

### 4. Sở Tài chính

Thực hiện, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Tài chính; ngân sách nhà nước; thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước; tài sản nhà nước; chi phí tài chính nhà nước; đầu tư tài chính; tài chính doanh nghiệp; tài nước; kiểm toán độc lập; giá và chi hoạt động dịch vụ tài chính tại địa phương; theo quy định của pháp luật.

### 5. Sở Công Thương

Thực hiện, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mặt trời; năng lượng tái tạo; dầu khí; hóa chất; vật liệu và công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; công nghiệp dệt may; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp chế biến khác; hạ tầng hàng hóa trên địa bàn; muối khoáng, thép khác; quản lý thị trường; các tiêu chuẩn quốc gia, thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý xuất nhập khẩu và báo về quyền lợi người tiêu dùng; hội nhập kinh tế; thương mại quốc tế; quản lý vận công nghiệp trên địa bàn; quản lý an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

### 6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; thủy lợi và phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; chất lượng; an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối theo quy định của pháp luật.

### 7. Sở Giao thông vận tải

Thực hiện, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Đường bộ; đường thủy nội địa; vận tải; an toàn giao thông; quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đô thị giao; Cầu đường bộ, cầu vượt, hầm chui, đường phố, sân phi cơ, hệ thống biển báo hiệu đường bộ, đơn vị báo hiệu kiểm soát giao thông, biển đánh cho người đi bộ, biển cơ giới đường bộ, cầu dành cho người đi bộ, biển xe, biển số xe.

### 8. Sĩ Nghiệp:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Quy hoạch xây dựng và kiến trúc; hoạt động của cơ nghiệp; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: Cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; quản lý chất thải rắn thông thường, tái đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị công viên, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, mộ nghĩa trang lịch sử); kiến trúc hạ tầng giao thông đô thị, không bao gồm việc quản lý khai thác, vận dụng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đô thị; quản lý xây dựng ngoài đô thị; quản lý sử dụng chung cư và hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công nghệ; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng.

### 9. Sĩ Tài nguyên và Môi trường:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Địa chất và nguyên nhân; tài nguyên khoáng sản, địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn; bảo vệ môi trường đô thị và khu đô thị.

### 10. Sĩ Thông tin và Truyền thông:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Báo chí; xuất bản; bưu chính; viễn thông; tin và truyền hình; công nghệ thông tin; điện tử; phát thanh và truyền hình; thông tin đối ngoại; báo tin thông tin, thông tin cơ sở; hạ tầng thông tin truyền thông; quảng cáo truyền hình, báo chí; môi trường mạng; văn hóa truyền thông và quảng cáo tích hợp trên các nền tảng, dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin.

### 11. Sĩ Lao động - Thương mại và Xã hội:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Lao động; việc làm; dạy nghề; dân lương; tiền công; bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp); an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; tình đồng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội.

### 12. Sĩ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch và quảng cáo; chiếu; bao gồm nội dung quảng cáo quy định tại Khoản 10 Điều này; việc sử dụng Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca và chuẩn mực Chữ quốc ngữ; Chữ viết theo quy định của pháp luật.

### 13. Sĩ Khoa học và Công nghệ:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Hợp đồng Khoa học và công nghệ; phát triển khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng tiến bộ và công nghệ; vi phạm quyền sở hữu trí tuệ.



#### 14. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Chương trình, nội dung giáo dục và đào tạo; nhà giáo và công nhân, viên chức quản lý giáo dục; cơ sở vật chất, thiết bị trường học và đồ chơi trẻ em; quy chế thi cử và cấp văn bằng, chứng chỉ.

#### 15. Sở Y tế

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y dược và truyền các khoa sinh học; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; cơ sở dạy nghề; nha khoa y tế, sức khỏe - thể thao của gia đình.

#### 16. Thanh tra tỉnh:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

#### 17. Văn phòng Ủy ban nhân dân:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình, kế hoạch công tác; tổ chức, quản lý và công bố các thông tin chính thức về hoạt động của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, dân số; Công đồng, tư vấn xã hội, hội đồng tư tưởng, thông tin chính thức dựa trên chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý công báo và phục vụ các hoạt động chung của Ủy ban nhân dân tỉnh; giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh họp họp nhiệm vụ, quyết hạn theo thẩm quyền; quản lý văn thư - lưu trữ và công tác quản lý nội bộ của Văn phòng.

#### 18. Sở Ngoại vụ:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Công tác ngoại vụ và công tác biên giới lãnh thổ quốc gia.

#### 19. Ban Dân tộc:

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Công tác dân tộc.

## CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 8. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Đắk Nông

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức cụ thể của các cơ quan mình theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và Bộ Nội vụ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo đúng quy định của pháp luật.

### Điều 9. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc và theo dõi chuẩn chức danh do Bộ

19095481 - Số: 03/0 - 2019 - www.TheGoodGroup.com.vn

trường, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quy định và chỉ đạo pháp luật quy định  
Giống cấp bổ nhiệm, miễn nhiệm Chính Thức tư chức hợp theo quy định  
của Luật Thanh tra).

2. Quy định các Điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp Trưởng, cấp Phó của  
cơ quan, đơn vị trực thuộc theo tiêu chuẩn, chức danh của Ủy ban nhân dân tỉnh (sau  
khi).

3. Hàng năm, báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên  
môn cấp tỉnh với Hội đồng nhân dân tỉnh và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. *góp*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

